

Nhà tù Côn Đảo - Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt

Khu di tích lịch sử Côn Đảo (Nhà tù Côn Đảo) thuộc huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, gồm hệ thống nhà tù ở Côn Đảo và các nghĩa trang thuộc hệ thống nhà tù này. Nhắc đến Côn Đảo là nhắc đến hệ thống các nhà tù kháng chiến. Bởi đây là nơi thực dân Pháp và đế quốc Mỹ đã giam cầm các chiến sỹ cách mạng nước ta qua 113 năm dài đằng đẵng, nơi ghi dấu ấn lịch sử đấu tranh kiên cường bất khuất của dân tộc ta.

1. Lịch sử ra đời "Địa ngục trần gian"

Sau khi nổ súng đánh chiếm Đà Nẵng không thành (1858), thực dân Pháp đổi hướng, tiến đánh chiếm Gia Định, Định Tường và Biên Hòa; đồng thời luôn quần đảo Côn Đảo bằng một bản "Tuyên cáo xâm lược" vào lúc 10 giờ sáng ngày 28.11.1861. Chỉ sau đó hai tháng, Thống đốc Nam Kỳ Bonard ký quyết định chính thức thành lập Nhà tù Côn Đảo. Từ đó, chúng biến Côn Đảo núi non hùng vĩ, biển trời trong lành thành nơi giam cầm những chiến sỹ yêu nước.

Cách mạng tháng Tám thành công, chính quyền cách mạng Việt Nam được thành lập, hòn đảo được giải phóng khỏi ách đô hộ. Nhưng chỉ ít lâu sau đó, thực dân Pháp quay trở lại xâm lược Nam bộ và chiếm đóng toàn bộ Côn Đảo. Một lần nữa, chúng biến nơi đây thành nhà tù giam giữ những chiến sỹ cộng sản yêu nước. Đến năm 1955, Mỹ - Ngụy tiếp quản Côn Đảo, đặt địa danh là tỉnh Côn Sơn, tiếp tục xây dựng và mở rộng trại giam để đầy ắp và giết hại các chiến sỹ cách mạng, biến nơi đây thành "Địa ngục trần gian" với hàng chục ngàn ngôi mộ tù nhân ở các khu nghĩa địa Hàng Keo, Hàng Dương.

Mặc dù đã giờ mọi thủ đoạn tinh vi, độc ác, song kẻ thù cũng không sao khuất phục được tinh thần quật cường của các chiến sỹ cộng sản. Để rồi sáng ngày 1.5.1975, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, toàn thể nhân dân Côn Đảo nổi dậy, phá tan gông xiềng của bè lũ thống trị, giải phóng hòn đảo tự do.

2. Mảnh đất thiêng liêng bậc nhất của Việt Nam

Năm 1979, Khu di tích lịch sử Côn Đảo đã được Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) xếp hạng di tích quốc gia, với các di tích thành phần:

- *Nghĩa trang Hàng Dương*: là nơi yên nghỉ của hàng vạn chiến sỹ cách mạng và đồng bào yêu nước Việt



Hệ thống chuồng cọp, nơi giam giữ các chiến sỹ cách mạng yêu nước (Ảnh: Tư liệu)



Hình ảnh người tù bị phơi nắng cho đến chết tại nhà tù Côn Đảo (Ảnh: Tư liệu)

Nam qua nhiều thế hệ bị địch bắt, tù đầy, hy sinh trên mảnh đất Côn Đảo. Mỗi năm đất ở nghĩa trang Hàng Dương là một dấu tích đấu tranh của mỗi người chiến sỹ cách mạng. Nghĩa trang được khởi công xây dựng và tồn tại năm 1992 và được chia làm 5 khu: Khu A bao gồm những mộ của những người đã mất từ năm 1945 trở về trước. Nơi đây có ngôi mộ của cố Tổng Bí thư Lê Hồng Phong và nhà yêu nước Nguyễn An Ninh; khu B1 bao gồm đa số các mộ có năm mất từ 1945 - 1960; khu B2 cũng bao gồm các ngôi mộ đã lập từ những năm 1945 - 1962. Nơi đây có ngôi mộ của nữ anh hùng liệt sỹ Võ Thị Sáu; khu C gồm các mộ có từ năm 1960 - 1975; khu D là nơi tập trung những ngôi mộ khuyết danh, số mộ này đều được quy tập từ nghĩa địa Hòn Cau và Hàng Keo.

- *Hệ thống Nhà tù Côn Đảo*: Nơi thực dân Pháp và

để quốc Mỹ đã giam cầm các chiến sỹ cách mạng qua 113 năm (tính từ năm 1862 – 1975), đồng thời là nơi lưu dấu lịch sử đấu tranh kiên cường, bất khuất của dân tộc Việt Nam. Chính quyền thực dân Pháp và đế quốc Mỹ đã cho xây dựng hệ thống Nhà tù Côn Đảo với 127 phòng giam, 42 xà lim, 504 phòng biệt giam, gọi là “chuồng cọp”. Đặc biệt trong số đó, Trại Phú Cường nổi tiếng bởi “chuồng cọp Pháp” với 120 phòng biệt giam. Không dừng lại ở đó, Mỹ - Ngụy còn sử dụng các hầm chứa phân Chuồng Bò để ngâm người tù nhằm tra tấn, hành hạ cực kỳ dã man và bí mật.

Ngoài các trại, hệ thống Nhà tù Côn Đảo còn bao gồm các ban, lao và 18 sở tù. Các sở này là nơi cải tạo người tù lao động khổ sai, nhằm mục đích phục vụ toàn diện các mặt đời sống cho bộ máy hành chính của địch và cho đời sống người tù trên Đảo.

- *Cầu Tàu 914* được khởi công xây dựng từ năm 1873, bằng sức lao động khổ sai của tù nhân nằm tại khu trung tâm bãi biển chính của thị trấn Côn Đảo. Đây là nơi chứng kiến nỗi cực nhọc đầu tiên của những người bị đưa ra đảo tù đầy, nhiều người chỉ qua cầu một lần rồi vĩnh viễn yên nghỉ tại Côn Đảo. Nếu Cầu Tàu là nơi đầu tiên các tù nhân phải đi qua thì *Cầu Ma Thiên Lãnh*, lại là nơi để kiểm soát tù vượt ngục. Đây là cây cầu nằm dưới chân núi Chúa được xây dựng bằng chính sức lao động của các tù nhân. Nằm phía trong Cầu Tàu 914 là *Nhà Công Quán*, được xây dựng cùng thời điểm với Cầu Tàu ở vị trí cạnh bờ biển. Nhà Công Quán dùng làm nơi nghỉ chân của những người ra Côn Đảo thi hành nhiệm vụ dưới thời thực dân Pháp.

- *Dinh Chúa đảo* là nơi sống và làm việc của 53 đời Chúa đảo trong suốt 113 năm lịch sử Nhà tù Côn Đảo. Từ năm 1975 đến nay, nơi này được sử dụng làm khu trưng bày tư liệu, vật phẩm có giá trị lịch sử.

- *Sở Cò*, tức Sở Cảnh sát Tư pháp, nằm trên đường Lê Duẩn. Nơi đây, thực dân Pháp đã giam giữ nữ anh hùng *liệt sỹ Võ Thị Sáu* một đêm trước khi người chiến sỹ cộng sản kiên trung bị hành quyết.

- *Miếu Bà Phi Yến* là nơi thờ vị Thứ phi của Chúa Nguyễn Ánh. Theo truyền thuyết của người dân Côn Đảo kể rằng, vào khoảng cuối thu năm 1783 Nguyễn Ánh chạy ra Côn Đảo để tránh sự truy đuổi của nghĩa quân Tây Sơn. Ông có ý định đưa Hoàng tử cùng linh mục sang Pháp làm con tin để cầu viện. Bà Phi Yến đã khuyên can chồng bởi bà cho rằng đó là hành động bán nước hại

dân. Nguyễn Ánh nổi giận giam cầm Bà vào một hang đá trên một hòn đảo hoang vắng cho đến khi bà mất, địa danh Hòn Bà ra đời từ đó.

Bao quát lại hệ thống nhà tù Côn Đảo, có thể nói, đây là nơi tập trung nhất hệ thống cai trị tù khét tiếng của Pháp và Mỹ, điển hình về chế độ cưỡng bức, giam cầm, hành hạ và tàn sát các chiến sỹ cách mạng, tù nhân lao động khổ sai đến kiệt sức; nhưng cũng là nơi mà kẻ thù hung bạo phải run sợ trước khí phách anh hùng cách mạng và niềm lạc quan của những người tù yêu nước; nơi yên nghỉ của 20.000 liệt sỹ, anh hùng đã đấu tranh bất khuất và hy sinh tại nhà tù vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc, khiến Côn Đảo trở thành mảnh đất thiêng liêng bậc nhất của Việt Nam.

3. Những giá trị của khu di tích

Trong suốt chiều dài lịch sử từ năm 1962 đến năm 1975, Côn Đảo là chiến trường thầm lặng, không cân sức giữa những kẻ cướp nước, tay sai quyền lực cùng mọi phương tiện tra tấn tàn bạo với một bên là tù nhân ốm yếu, bệnh tật nhưng lý tưởng, tinh thần cách mạng không gì có thể khuất phục được. Nếu tính từ năm 1930 đến 1975, tại nhà tù khét tiếng này, trung bình mỗi ngày có một chiến sỹ cách mạng hy sinh. Còn trong 113 năm lịch sử của Nhà tù Côn Đảo, cứ hai ngày lại có một chiến sỹ cách mạng hy sinh. Thế nhưng, sự tàn bạo của kẻ cướp nước và bán nước đã không khuất phục được tinh thần yêu nước và ý chí chiến đấu của các chiến sỹ cách mạng kiên trung.

Biết bao thế hệ người Việt Nam yêu nước đã chiến đấu không ngừng nghỉ với ý chí sắt đá, biến “địa ngục trần gian” thành trường học lý luận cách mạng và thực tế xương máu. Điển hình trong số đó là những lãnh tụ kiệt xuất của đất nước như Ngô Gia Tự, Nguyễn Văn Cừ, Lê Hồng Phong, Tôn Đức Thắng, Lê Duẩn, Phạm Văn Đồng, Phạm Hùng, Nguyễn Văn Linh...; nơi giáo dục truyền thống đấu tranh anh dũng, lòng yêu nước, tinh thần bất khuất của các thế hệ hoạt động cách mạng tiền bối cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau.

Với những giá trị lịch sử, văn hóa và khoa học đặc biệt của di tích, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định xếp hạng Di tích lịch sử Nhà tù Côn Đảo là Di tích quốc gia đặc biệt (Quyết định số 548/QĐ-TTg, ngày 10.5.2012).

Hữu Nghĩa (Tổng hợp tài liệu)